

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~442~~ 442/UBND-TH  
V/v báo cáo tình hình giải  
ngân kế hoạch vốn đầu tư  
công hằng tháng

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 7 năm 2018

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>ĐẾN</b>	Số: ..... 7187 .....
	Ngày: ..... 27/7/2018 .....
	Chuyên: .....

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và Quyết định số 2131/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2018; Công văn số 6682/BTC-ĐT ngày 07/6/2018 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công hằng tháng, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 như sau:

**I. Tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công tháng 7 năm 2018**

**1. Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ**

Tổng kế hoạch ngân sách trung ương giao là 1.554.135 triệu đồng; đã giải ngân đến 30/6/2018 là 533.647 triệu đồng, đạt 34% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 31/7/2018 là 725.279 triệu đồng, đạt 47% kế hoạch vốn.

**2. Nguồn vốn đầu tư trong cân đối NSDP**

Tổng kế hoạch vốn tỉnh giao là 2.723.205 triệu đồng; kế hoạch vốn tỉnh giao cao hơn so với Thủ tướng Chính phủ giao 153.000 triệu đồng HĐND tỉnh bổ sung 153.000 triệu đồng từ nguồn thu sử dụng đất và dự kiến từ nguồn vượt thu. Đến ngày 30/6/2018, đã giải ngân 1.310.672 triệu đồng, đạt 51% kế hoạch vốn; ước giải ngân đến 31/7/2018 là 1.593.527 triệu đồng, đạt 59% kế hoạch vốn.

*(Chi tiết theo Phụ lục 02 kèm theo)*

**II. Nhận xét, đánh giá; nguyên nhân giải ngân chậm và giải pháp.**

**1. Nhận xét, đánh giá chung:**

Ngay từ đầu năm, thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của bộ, ngành trung ương, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định số: 24/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2018; số 1051/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2018; đồng thời đã tập trung chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình xây dựng cơ bản (Công văn số: 1312/UBND-TH ngày 15/3/2018, 1702/UBND-TH ngày 2/4/2018, 2080/UBND-TH ngày 17/4/2018

3453/UBND-NNTN ngày 15/6/2018. Theo đó tình hình thực hiện và giải ngân các công trình xây dựng cơ bản của địa phương trong 6 tháng đầu năm 2018 đã đạt được những kết quả nhất định (đạt 43%) tăng hơn so với cùng kỳ năm 2017 (34%); trong đó có một số chương trình, dự án đạt khá (kết quả trên 50% kế hoạch vốn giao). Tuy nhiên vẫn còn một số chương trình, dự án kết quả thực hiện còn chậm, chưa đạt yêu cầu cần phải có giải pháp, khắc phục đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong thời gian tới.

## 2. Một số nguyên nhân giải ngân chậm

Việc phân bổ giao kế hoạch vốn năm 2018 đối với một số chương trình, dự án còn chậm (Chương trình xây dựng nông thôn mới tại Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 15/3/2018); đối với các công trình khởi công mới trong thời gian qua chủ yếu tập trung hoàn thiện thủ tục hồ sơ, lựa chọn nhà thầu theo quy định; đối với công trình chuyển tiếp một số vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng, một số cùng một thời điểm vừa thực hiện để thanh toán khối lượng kế hoạch vốn giao năm 2018 và thanh toán thu hồi ứng của các năm trước, một số công trình công tác nghiệm thu khối lượng lập phiếu giá thanh toán còn chậm so với khối lượng hoàn thành tại hiện trường; đối với các công trình thuộc nguồn vốn quỹ đất do nguồn thu từ đấu giá tiền sử dụng đất đầu năm đạt thấp nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

## 3. Về giải pháp trong thời gian tới

Đối với công trình, gói thầu khởi công mới trong năm 2018 hiện nay chưa được khởi công, phải khẩn trương hoàn thành thủ tục lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng, khởi công chậm nhất trong quý III/2018; tập trung xử lý, tháo gỡ các vướng mắc (trong đó có công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, các phát sinh khác nếu có trong quá trình thi công) để tạo điều kiện cho nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện; tăng cường công tác giao ban trực báo tại hiện trường, đánh giá tiến độ thực hiện so với kế hoạch vốn được giao trong năm và tiến độ hợp đồng trên cơ sở đó có giải pháp thúc đẩy tiến độ thi công sát, đúng phù hợp với từng công trình cụ thể.

Thực hiện việc đánh giá, xem xét điều chỉnh kế hoạch vốn đối với một số công trình, dự án có tiến độ thực hiện chậm cho các dự án khác đã hoàn thành kế hoạch năm, có điều kiện thực hiện phù hợp với kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã giao.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, THhtlv173.

KT. CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bính



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG  
THÁNG 7 NĂM 2018**

Công văn số <sup>4492</sup> /UBND-TH ngày 26/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2018	Lũy kế thanh toán từ đầu năm đến hết tháng trước tháng báo cáo		Ước lũy kế thanh toán từ đầu năm đến hết tháng báo cáo		Ghi chú
			Số vốn	Tỷ lệ (%)	Số vốn	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>4.277.340</b>	<b>1.844.319</b>	<b>43%</b>	<b>2.318.806</b>	<b>54%</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ</b>	<b>1.554.135</b>	<b>533.647</b>	<b>34%</b>	<b>725.279</b>	<b>47%</b>	
1	Ngân sách trung ương (vốn trong nước) hỗ trợ theo các Chương trình mục tiêu (bao gồm cả hỗ trợ người có công theo QĐ 22/2013/QĐ-TTg)	446.224	227.203	51%	272.197	61%	
2	Vốn ngoài nước (ODA)	230.300	97.388	42%	122.388	53%	
3	Vốn chương trình mục tiêu quốc gia	327.611	102.854	31%	124.492	38%	
4	Vốn trái phiếu Chính phủ	550.000	106.202	19%	206.202	37%	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn đầu tư trong cân đối NSĐP</b>	<b>2.723.205</b>	<b>1.310.672</b>	<b>48%</b>	<b>1.593.527</b>	<b>59%</b>	
1	Thủ tướng Chính phủ giao	2.570.205	1.257.374	49%	1.528.527	59%	
	<i>Trong đó: Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương</i>	17.755	4.445	25%	5.327	30%	
2	Hội đồng nhân dân giao bổ sung	153.000	53.298	35%	65.000	42%	